

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Hà, ngày 30 tháng 7 năm 2024

Số: 46/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147, Điều 157 và Điều 165 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 299, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2023.

Căn cứ vào văn bản trình bày ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tiến C và ý kiến của bà Lê Thị Phương T thống nhất với nội dung biên bản hòa giải thành ngày 22-7-2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung các thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (viết tắt là Ngân hàng B)

Trụ sở: T T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T1, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Xuân H, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng B Chi nhánh Đ1.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần N, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng B, huyện L (Theo văn bản ủy quyền số 767/ĐKK-BIDV.ĐAL ngày 18/7/2023).

+ *Bị đơn*: Ông **Phan Văn Q**, sinh năm: 1983; bà **Lê Thị Phương T**, sinh năm: 1988; Địa chỉ: **Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**.

+ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông **Nguyễn Tiến C**, sinh năm: 1961; chị **Nguyễn Thị Hồng T2**, sinh năm: 1991; anh **Nguyễn Trung K**, sinh năm: 1985. Cùng địa chỉ: **Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** có nghĩa vụ trả cho **Ngân hàng TMCP Đ (B) - Chi nhánh Đ1, Phòng G** số tiền gốc là 1.400.000.000 đồng, tiền lãi tính đến hết ngày 22-7-2024 là 240.274.642 đồng. Tổng cộng là 1.640.274.642 đồng (một tỷ, sáu trăm bốn mươi triệu, hai trăm bảy mươi bốn ngàn, sáu trăm bốn mươi hai đồng).

2.1. Kể từ ngày 23-7-2024 trở đi vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** phải tiếp tục chịu lãi suất theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận theo các Hợp đồng tín dụng số 483/2022/13529865/HĐTD ngày 14-7-2022 và Hợp đồng tín dụng số 104/2023/13529865/HĐTD ngày 14-3-2023 đã được ký kết giữa **Ngân hàng TMCP Đ (B) - Chi nhánh Đ1, Phòng G** với vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** cho đến khi vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** trả xong nợ cho Ngân hàng. Mức lãi suất mà vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** phải tiếp tục thanh toán cho **Ngân hàng TMCP Đ** theo Quyết định này sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của **Ngân hàng TMCP Đ**.

2.3. Tiếp tục duy trì một phần Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 624/2021/13529865/HĐBĐ ngày 11-5-2021 đã ký giữa **Ngân hàng TMCP Đ (B) - Chi nhánh Đ1, Phòng G** và bên thế chấp là vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** đối với diện tích đất 677m², thuộc một phần thửa 423, tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại **thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng** (theo Họa đồ đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 24/6/2024 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện L) cho đến khi vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** trả xong nợ cho **Ngân hàng TMCP Đ (B) - Chi nhánh Đ1, Phòng G** để đảm bảo thi hành án. Kể từ ngày đến hạn trả nợ, nếu vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** không trả đủ tổng số tiền còn nợ thì **Ngân hàng TMCP Đ (B) - Chi nhánh Đ1, Phòng G** có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng kê biên, bán đấu giá để thu hồi nợ đối với tài sản thế chấp.

2.4. Vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** phải chịu toàn bộ số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 7.278.618 đồng. Số tiền này **Ngân hàng TMCP Đ (B) - Chi nhánh Đ1, phòng G** đã nộp tạm ứng nên buộc vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** hoàn trả cho **Ngân hàng TMCP Đ (B) - Chi nhánh Đ1, phòng G** số tiền xem xét thẩm định tại chỗ là 7.278.618 đồng (bảy triệu, hai trăm bảy mươi tám ngàn, sáu trăm mười tám đồng).

Kể từ ngày **Ngân hàng TMCP Đ (B) - Chi nhánh Đ1, phòng G** có đơn yêu cầu thi hành án, nếu vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** không

trả đủ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.5. Về án phí: Vợ chồng ông **Phan Văn Q**, bà **Lê Thị Phương T** phải chịu số tiền là 30.640.119 đồng (ba mươi triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn, một trăm mười chín đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho **Ngân hàng TMCP Đ (B) - Chi nhánh Đ1, Phòng G** số tiền 27.240.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000109 ngày 04-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình